

NGUYÊN TẮC, QUY TRÌNH TÍCH HỢP GIÁO DỤC SỨC KHỎE SINH SẢN VỊ THÀNH NIÊN TRONG DẠY HỌC SINH HỌC 11

ThS. NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN*

Abstract: While teaching Biology at school, it is necessary to teach the students about reproductive health education. It is especially important nowadays as students are studying and living in a modern society with dramatic developments in information technology and the internet. While young, the student's minds and bodies develop strongly, so teachers should give them the most convenient conditions to develop. Reproductive Health Care should be taught in Biology class so that the students are prepared with the essential knowledge and skills to protect themselves from the temptation of modern life.

Keywords: Integration, reproductive health education, teaching biology.

Từ thực tiễn giáo dục ở nhiều nước và Việt Nam cho thấy, dạy học theo hướng tích hợp (TH) là xu thế mà nhiều quốc gia đã áp dụng; đặc biệt là khi giáo viên (GV) đã quen với bài dạy TH thì việc xử lý các tình huống giáo dục trở nên mềm dẻo hơn. Dạy học theo hướng TH phát huy được tính tích cực của học sinh (HS), góp phần đổi mới nội dung và phương pháp (PP) dạy học ở trường trung học.

TH giáo dục sức khỏe sinh sản (SKSS) vị thành niên (VTN) trong dạy học Sinh học (SH) theo quy trình khoa học sẽ nâng cao chất lượng dạy học, giúp HS hiểu rõ những tác nhân gây tổn hại và giải pháp bảo vệ SKSS VTN, qua đó, góp phần giáo dục ý thức bảo vệ sức SKSS cho các em. Bài viết này trình bày nguyên tắc, quy trình TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11.

1. Một số khái niệm cơ bản

1.1. Tuổi VTN: Năm 1998, Tổ chức Y tế thế giới (WHO), Quỹ nhi đồng liên hiệp quốc (UNICEF) và Quỹ dân số liên hiệp quốc (UNFPA) đã thống nhất đưa ra định nghĩa tuổi VTN, đó là những cá nhân từ 10-19 tuổi, chiếm khoảng 20% dân số.

1.2. SKSS VTN: Hội nghị Quốc tế về dân số và phát triển (ICPD) và Tổ chức Y tế thế giới đã định nghĩa: SKSS VTN là tình trạng khỏe mạnh về thể chất, tinh thần và xã hội của tất cả những gì liên quan đến cấu tạo và hoạt động của bộ máy sinh sản ở tuổi VTN, chứ không chỉ là không có bệnh hay khuyết tật của bộ máy đó.

2. Vai trò của việc TH giáo dục SKSS VTN

Ở trường phổ thông, giáo dục SKSS không phải là một môn học độc lập nên việc lồng ghép, TH vào các môn học khác nhau là rất phù hợp. Việc TH các

nội dung giáo dục SKSS chủ yếu qua một số môn học chiếm ưu thế như: SH, Giáo dục công dân, Địa lí, Văn học. Ở môn SH, SKSS được lồng ghép nhiều nhất, cung cấp được nhiều thông tin, dễ dạy và có nhiều giáo cụ trực quan tốt, nội dung các chủ đề giáo dục thường tập trung trang bị kiến thức cho HS về những biến đổi thể chất của tuổi dậy thì; các cơ quan sinh dục, sinh sản; các biện pháp tránh thai, phòng bệnh lây truyền qua đường tình dục.

3. Nguyên tắc TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11

3.1. Xác định mục tiêu, nội dung, PP, công cụ đánh giá trong dạy học TH. Trong từng bài học, cần xác định rõ mục tiêu về kiến thức, kĩ năng, thái độ của HS đạt được sau khi học xong. Nội dung dạy học TH được xác định phải phù hợp và đáp ứng được mục tiêu dạy học. PP dạy học TH phải chú trọng phát huy tính tích cực, chủ động sáng tạo của HS, nâng cao tính tự chủ giải quyết vấn đề bằng các kĩ năng làm việc cá nhân, kĩ năng làm việc nhóm, kĩ năng làm việc chung cả lớp, kĩ năng thuyết trình, kĩ năng tự học... Công cụ đánh giá trong dạy học TH phải được thiết kế dựa trên nguyên tắc kết hợp đánh giá theo chuẩn kiến thức, kĩ năng và các tiêu chí giáo dục. Thời điểm đánh giá: trước khi thực hiện bài dạy, trong khi thực hiện bài dạy và cuối bài dạy TH. Mức độ đánh giá dựa trên năng lực thực hiện tại một thời điểm, đánh giá quá trình thực hiện hoặc HS tự đánh giá.

3.2. Đảm bảo tính đặc trưng của môn học, bài học: SH11 gồm những tri thức cơ bản, hiện đại về sinh lí người và động vật. Mỗi bài học đều có liên hệ

* Trường Trung học phổ thông Phú Xuyên A, TP. Hà Nội

mật thiết với thực tế và với môn học khác, do vậy việc TH nội dung giáo dục SKSS VTN là rất cần thiết nhưng không làm thay đổi tính đặc trưng của các bài học SH.

Ví dụ: Khi nói đến những tác nhân gây tổn hại SKSS VTN thì trong thực tế cuộc sống hiện đại có rất nhiều như: phim ảnh, truyện sách không lành mạnh thông qua truyền hình, mạng internet, mạng xã hội... Một số HS được tự do thể hiện mình và bị tổn hại SKSS từ lúc nào không hay biết.

3.3. Xây dựng nội dung bài dạy TH phù hợp:

Khi thực hiện bài dạy TH, để đạt được mục tiêu đề ra, GV cần chọn lọc nội dung kiến thức, kĩ năng giáo dục SKSS VTN phù hợp với tâm sinh lí lứa tuổi và nội dung bài học; nội dung đó phải đảm bảo tính khoa học, tường minh, có ý nghĩa và giúp cho HS tiếp thu bài học một cách tự nhiên, logic, phát huy được tối đa hiệu quả dạy học TH.

3.4. HS được trải nghiệm thông qua bài dạy

TH: Thông qua các bài tập, các bài thực hành trên lớp, GV cần phải tổ chức các hoạt động ngoại khóa để giúp HS có được những trải nghiệm quý giá, từ đó HS có những quyết định cụ thể, chính xác thông qua hoạt động này. Ví dụ: Sau khi dạy xong nội dung “Sinh đẻ có kế hoạch ở người” (SH11), GV có thể lập kế hoạch tổ chức cho HS đi tham quan tại các bệnh viện phụ sản để HS được trải nghiệm và tìm kiếm, thu thập những minh chứng thực tế, từ đó đúc rút kinh nghiệm cho bản thân.

3.5. Phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo trong học tập; khai thác tối đa vốn hiểu biết kiến thức thực tế của HS về SKSS VTN: Các hoạt động TH giáo dục SKSS VTN phải làm cho bài học thêm sinh động, thiết thực, không gây nhàm chán và phải phát huy được tính tích cực học tập của HS, lôi cuốn HS tham gia có hiệu quả vào các hoạt động học tập, đặt HS vào những tình huống thực tế và yêu cầu HS giải quyết những tình huống này, từ đó HS chủ động tiếp thu nội dung bài học một cách tự nhiên, sâu sắc.

4. Quy trình TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11:

- Bước 1. Xác định mục tiêu, nội dung, chủ đề TH: Mục tiêu TH cần đề cập về kiến thức (các mức độ về nhận biết, thông hiểu và vận dụng, nhấn mạnh TH giáo dục SKSS), kĩ năng, đặc biệt cần chú trọng các năng lực sáng tạo, giao tiếp, công nghệ thông tin, truyền thông, nghiên cứu khoa học. Nội dung TH giáo dục SKSS ở SH11 chủ yếu về cơ chế điều hòa sinh sản, điều khiển sinh sản ở động vật và sinh đẻ có kế hoạch ở người. Chủ đề TH là: giáo dục giới tính,

giáo dục SKSS VTN, giáo dục dân số,...; trong từng chủ đề, cần khai thác nội dung ở cả hai mặt: tích cực và tiêu cực, từ đó GV có cơ sở để xác định nội dung, PP TH giáo dục SKSS VTN.

- Bước 2. Xác định PP, phương tiện dạy học TH: Ở mức độ TH toàn phần, nội dung kiến thức SH và SKSS VTN được lồng ghép hoàn toàn vào nhau, do vậy các PP dạy học SH cũng được sử dụng để giáo dục SKSS VTN. Ở mức độ TH bộ phận, chỉ có một phần nội dung tri thức SH lồng ghép nội dung giáo dục SKSS VTN, do đó khi dạy học, GV cần sử dụng thêm các PP dạy học khác nhằm đảm bảo mục tiêu TH giáo dục SKSS VTN và cần nắm vững 5 nguyên tắc dạy học TH để đảm bảo đặc trưng môn học, đồng thời không làm quá tải nội dung. Ở mức độ liên hệ, nội dung SH không trùng với nội dung giáo dục SKSS VTN nhưng là điều kiện thuận lợi để liên hệ mở rộng tri thức SH về các vấn đề SKSS. GV sử dụng các PP và kĩ thuật dạy học khám phá, trải nghiệm nhằm giúp HS khắc sâu kiến thức SH, đồng thời tăng cường khả năng vận dụng kiến thức, rèn luyện kĩ năng bảo vệ SKSS VTN. Các phương tiện dạy học cần chuẩn bị bao gồm: phòng học thực hành, thí nghiệm đủ tiêu chuẩn, máy tính, máy chiếu, máy ảnh, máy quay phim, bảng ghim, bút màu, giấy, tranh ảnh, video clip, mô hình, mẫu vật, hệ thống câu hỏi trắc nghiệm, câu hỏi trò chơi ô chữ, câu hỏi nhìn hình đoán chữ, hệ thống bài tập, đoạn trích dẫn, tình huống học tập có vấn đề... Ví dụ: tranh ảnh, video clip về những biểu hiện tuổi VTN, tranh ảnh về các bệnh lây nhiễm qua đường tình dục...

- Bước 3. Thiết kế các hoạt động dạy học, công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập: Do đặc điểm nội dung môn học nên trong từng bài, từng mục tiêu học tập, các hoạt động dạy học TH được thiết kế khác nhau như: dạy học TH giữa lí thuyết và thực hành, dạy học TH giữa SH và các môn học khác, dạy học TH thực nghiệm, khảo sát thực tiễn... Các hoạt động dạy học này được tổ chức tại phòng học lí thuyết, phòng học thực hành bộ môn, dạy học trong lớp và ngoài lớp, phối hợp giữa dạy học trực tiếp và dạy học qua mạng... Ngoài ra, cần tăng cường tổ chức cho HS trải nghiệm tại các bệnh viện: phụ sản, da liễu, bảo tàng phụ nữ, các cơ sở y tế khác... nhằm kích thích sự sáng tạo, phát huy tính chủ động, tích cực học tập của HS; kết hợp giữa học tập độc lập với học tập theo nhóm bằng các biện pháp kĩ thuật như: kĩ thuật học tập hợp tác, kĩ thuật khăn trải bàn, kĩ thuật mảnh ghép, sơ đồ tư duy và tổ chức cho HS thực hành, thí nghiệm, chơi trò chơi, tham gia hoạt động ngoại khóa... Thiết kế các

công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập bao gồm: đánh giá ghi nhớ, đánh giá kết quả học tập, đánh giá phẩm chất và năng lực HS thông qua vận dụng kiến thức và thực hiện nhiệm vụ học tập, tăng cường đánh giá quá trình, đánh giá bằng hồ sơ, đánh giá bằng nhận xét, đánh giá thông qua sản phẩm dự án - bài thuyết trình và hình thức ra đề mở nhằm khuyến khích sự sáng tạo của HS.

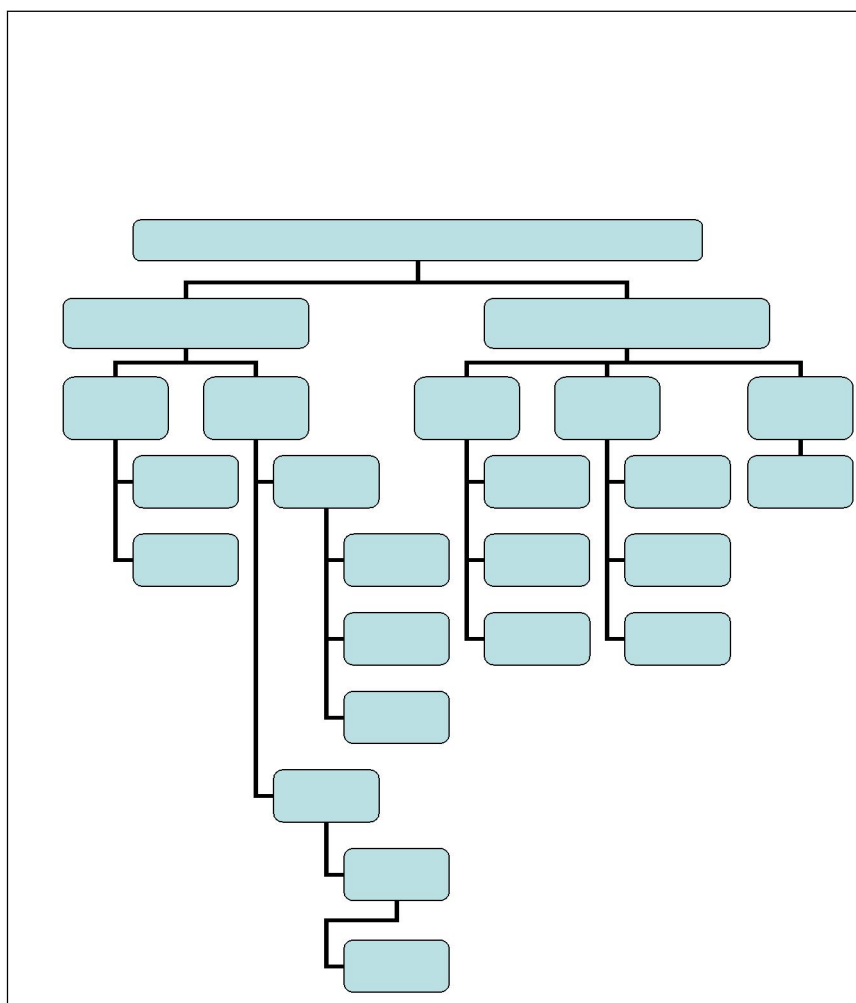
- *Bước 4. Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11:* Các bài dạy TH được thực hiện theo quan điểm dạy học tích cực, học tập thông qua trải nghiệm, từ đó tạo được ở HS những thói quen như: tự giác, tập trung tư tưởng, nâng cao ý thức tự học, tự sáng tạo; GV phải tổ chức một tình huống học tập, sau đó chuyển giao nhiệm vụ cho HS; HS hoạt động tự chủ giải quyết nhiệm vụ một mình hoặc theo cặp đôi, theo nhóm; GV định hướng, hỗ trợ và tổ chức cho HS báo cáo kết quả, sau đó thảo luận, phân tích, nhận xét và định hướng cho hoạt động tiếp theo. Sau khi học xong từng bài, việc kiểm tra, đánh giá kết quả học tập TH tập trung vào hai nhóm nội dung: tri thức SH và SKSS VTN, và được thực hiện theo nguyên tắc khách quan, công bằng. Cần kết hợp đánh giá thường xuyên với đột xuất, đánh giá quá trình với kết quả, đặc biệt là đánh giá năng lực thực hiện của HS, ngoài ra cần kết hợp giữa đánh giá của GV với tự đánh giá của HS; kết quả kiểm tra được xử lý bằng thống kê và phân tích định tính để có kết quả đánh giá chính xác, logic và khoa học. Sau khi kết thúc bài dạy TH, GV cần rút kinh nghiệm về khâu chuẩn bị, tổ chức và thực hiện; đồng thời, dựa trên cơ sở kết quả học tập của HS, GV có sự điều chỉnh về nội dung dạy học TH, hình thức tổ chức dạy học TH, PP dạy học TH,

phương tiện dạy học và thời gian đảm bảo đạt được mục tiêu dạy học TH giáo dục SKSS VTN, củng cố các biện pháp, kĩ thuật dạy học hiện đại.

5. Ví dụ minh họa về thiết kế quy trình dạy học TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11

- *Bước 1. Về định mục tiêu:* + Nêu được tác nhân gây tổn hại đến SKSS VTN, từ đó đưa ra được giải pháp bảo vệ SKSS VTN; + Bước đầu đánh giá được tác động của việc nạo phá thai tới sự phát triển của dân số hiện nay; + Phân tích được tác động của môi trường sống tới suy nghĩ, thái độ, hành động của HS trung học phổ thông; + Rèn được các kĩ năng: thu thập, xử lí thông tin, viết và trình bày báo cáo về vấn đề SKSS VTN; + Nâng cao được các năng lực: hợp tác, giao tiếp, sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông. *Về nội dung TH:* Tìm hiểu các tác nhân gây tổn hại đến SKSS, từ đó đưa ra các giải pháp nhằm bảo vệ SKSS

Hoạt động 1: Tìm hiểu tác nhân gây tổn hại đến SKSS VTN qua phiếu học tập định hướng



ở lứa tuổi VTN. *Về chủ đề TH: “Tác nhân gây tổn hại và giải pháp bảo vệ SKSS VTN”.*

- Bước 2. Xác định PP, phương tiện dạy học TH: Sử dụng các PP chủ yếu như: vấn đáp tìm tòi, học nhóm; đặc biệt là PP học tập thực tế tại Bệnh viện phụ sản Hà Nội và Viện da liễu trung ương (tìm hiểu hậu quả của các tác nhân ảnh hưởng đến SKSS). PP dạy học TH giáo dục SKSS VTN trong dự án chủ yếu là PP tích cực: vấn đáp gợi mở, trực quan tìm tòi bộ phận, thảo luận nhóm, dạy học giải quyết vấn đề, khảo sát thực tiễn, thực hành, đóng vai, sử dụng trò chơi và đặc biệt là PP trải nghiệm thực tế bằng các hoạt động ngoại khóa. Các phương tiện dạy học TH cần chuẩn bị là: tranh ảnh về các bệnh lây qua đường tình dục, các đoạn video chiếu bài giảng về bệnh lây truyền qua đường tình dục, mô hình về cấu tạo của cơ quan sinh dục nam và nữ, hệ thống các câu hỏi E-learning...

- Bước 3. Thiết kế các hoạt động dạy học, các công cụ kiểm tra, đánh giá kết quả học tập.

Thiết kế các hoạt động dạy học TH

A. Khởi động: GV phát phiếu đánh giá nhu cầu học tập của HS, sau đó cho HS đọc các tài liệu, xem các đoạn clip về SKSS VTN. Yêu cầu các nhóm thảo luận những hiểu biết của mình về SKSS VTN; các nhóm sẽ báo cáo và nộp bài tập của nhóm mình cho GV.

B. Hình thành kiến thức mới (xem *hoạt động 1, hoạt động 2*)

Hoạt động 2: Tìm hiểu những giải pháp bảo vệ SKSS VTN qua phiếu học tập định hướng

C. Luyện tập và vận dụng thông qua hệ thống câu hỏi: Hãy thiết kế sơ đồ tư duy nêu những tác nhân gây tổn hại đến SKSS ở lứa tuổi VTN. Đề xuất

một số giải pháp để bảo vệ SKSS VTN. Phân biệt các loại tác nhân, các hậu quả tác động đến SKSS VTN. Hãy đưa ra các giải pháp bảo vệ SKSS VTN phù hợp với mỗi loại tác nhân gây tổn hại.

D. Tìm tòi, mở rộng kiến thức

Tổ chức các buổi hội thảo chuyên đề về “Tác nhân gây tổn hại và giải pháp bảo vệ SKSS VTN” ở cấp trường, cấp cụm để có thể tuyên truyền kiến thức này ra các cụm khác.

- Bước 4. Tổ chức dạy học, đánh giá kết quả TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học SH11

+ GV tổ chức dạy học TH dự án trong 6 tuần

Các lần gặp mặt giữa GV và HS trong quá trình làm việc (Hoạt động thời gian ngoài giờ lên lớp)	<i>Tuần thứ 1. Giới thiệu dự án và chuẩn bị:</i> Lên kế hoạch, thu thập thông tin trước khi đi thực tế, hướng dẫn HS làm việc nhóm, tiền trạm cơ sở thực tế.	<i>Tuần thứ 2. Thực hiện dự án:</i> Học tập thực tế tại bệnh viện Phụ sản, bệnh viện Da liễu hoặc tại trụ sở công an huyện.
	<i>Tuần thứ 3. Thực hiện dự án:</i> Hướng dẫn HS lên kế hoạch, viết báo cáo, thiết kế slides. Chỉnh sửa báo cáo cho các nhóm.	<i>Tuần thứ 4. Thực hiện dự án:</i> Hướng dẫn HS thiết kế chương trình báo cáo, tập văn nghệ, tập hài kịch và tập báo cáo.
	<i>Tuần thứ 5. Thực hiện dự án:</i> Kiểm tra tiến độ, giải đáp thắc mắc, xử lý thông tin, viết báo cáo, thiết kế bài trình chiếu, các ấn phẩm và chạy thử chương trình.	<i>Tuần thứ 6. Kết thúc dự án:</i> Các nhóm hoàn thành báo cáo (toàn văn), báo cáo trước lớp và khách mời. Đánh giá, tổng kết dự án, khen thưởng, rút kinh nghiệm.

+ Đánh giá kết quả TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học **SH11:** Thiết kế ma trận các yêu cầu cần đạt sau khi học xong dự án (xem *bảng trang bên*).

Từ bảng ma trận yêu cầu cần đạt, có thể thiết kế các câu hỏi để đánh giá cho dự án dạy học TH như: 1) Việc quan hệ tình dục ở lứa tuổi VTN sẽ gây những hậu quả gì?; 2) Nếu trong lớp của bạn có một người bạn gái thường xuyên nạo phá thai thì bạn sẽ có hành động như thế nào để giúp bạn ấy nhận ra tác hại của việc làm này?; 3) Hãy đoán một cụm từ gồm 11 chữ cái là tên của một nhiệm vụ rất quan trọng của bạn sau khi hiểu biết về tác hại và giải

pháp để bảo vệ SKSS VTN; bạn sẽ làm gì cho người thân, xã hội biết về bài học?

Nhân biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
Nêu được các tác nhân gây tổn hại đến SKSS ở lứa tuổi VTN: nhóm bên ngoài và nhóm bên trong.	Phân tích được các tác nhân gây tổn hại đến SKSS.	Lấy được các ví dụ cụ thể trong cuộc sống về các tác nhân gây tổn hại đến SKSS như: tác nhân khách quan (môi trường sống hiện đại, băng đĩa, điện thoại có mạng internet...), tác nhân chủ quan (ăn mặc khiêu khích của người khác giới, ảnh hưởng quan điểm sống phương tây...).	Phân tích được hậu quả của việc quan hệ tình dục không an toàn trước hôn nhân: Ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, đến SKSS, thậm chí còn liên quan đến hình sự.
Đưa ra được các giải pháp bảo vệ SKSS ở lứa tuổi VTN	Phân tích được từng giải pháp cụ thể, từ đó đưa ra các giải pháp tối ưu.	Phân tích được cách sống lành mạnh như: không mặc hở hang, không dùng chất kích thích, không cả nể, cương quyết, không xem phim sex, không truy cập web sex...	Đề xuất được PP chế ngự tâm tham dục bằng cách: hăng say học tập, làm những việc có ích cho xã hội.

Dạy học TH là một quan điểm dạy học hiện đại nhằm hướng tới mục tiêu phát triển năng lực của người học. Với cách dạy này, người thầy không chỉ đơn thuần là truyền thụ kiến thức mà giữ vai trò điều hành các hoạt động của lớp học, tức là có nhiệm vụ tổ chức,

hướng dẫn HS học tập, giúp các em tự tìm kiếm thông tin theo chủ đề có tính chất khái quát và chuyên sâu; tích cực, chủ động thu nhận kiến thức để có thể vận dụng vào thực tiễn. Việc TH giáo dục SKSS VTN trong dạy học **SH11** sẽ giúp HS vừa lĩnh hội được tri thức khoa học, vừa giáo dục ý thức và rèn luyện những phẩm chất tốt đẹp cho các em. □

Tài liệu tham khảo

1. Vũ Dũng. “Tâm lý học tuổi vị thành niên”. Tạp chí *Tâm lý học*, số 4/1998.
2. Trần Thị Mai Phương. **Bài giảng Sức khỏe sinh sản**. NXB *Y học*, H. 2004.
3. Robert J. Mazano - Debra J. Pickering - Jane E. Pollock. **Các phương pháp dạy học hiệu quả**. NXB *Giáo dục Việt Nam*, H. 2014.
4. Nguyễn Xuân Thanh. “Đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo định hướng giáo dục kỹ năng sống cho học sinh”. Tạp chí *Khoa học Giáo dục*, số 93/2013.

Sử dụng di sản văn hóa...

(Tiếp theo trang 41)

chỉ đạo sát sao của các cấp quản lý giáo dục, sự phối hợp giúp đỡ đồng bộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương và cơ quan quản lý văn hóa về mọi mặt. GV bộ môn phải có nhận thức đúng về tầm quan trọng của việc sử dụng DSVHPVT trong dạy học; không ngừng học hỏi, nâng cao trình độ về khoa học (LS, văn hóa...). nghiệp vụ sư phạm; tích cực sưu tầm tài liệu, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học hơn nữa. □

(1) Bảo Định Giang. **Thơ Văn yêu nước Nam bộ nửa sau thế kỉ XIX**. NXB *Văn học*, TP. Hồ Chí Minh. 1977. **Tài liệu tham khảo**

1. *Công văn số 73/HD-BGDĐT-BVHTTDL (16/01/2013) về việc hướng dẫn “sử dụng di sản văn hóa trong dạy học ở trường phổ thông, trung tâm giáo dục thường xuyên”*.
2. Phan Ngọc Liên (tổng chủ biên). **Lịch sử 11**. NXB *Giáo dục Việt Nam*, H. 2009.
3. Nguyễn Thị Côi. **Các con đường, biện pháp nâng cao hiệu quả dạy học Lịch sử ở trường phổ thông**. NXB *Đại học Sư phạm*, H. 2008.
4. Huỳnh Minh. **Cần Thơ xưa**. NXB *Thanh Niên*, H. 2001.
5. Trần Văn Nam (chủ biên). **Lễ hội dân gian Đồng bằng sông Cửu Long**. NXB *Phương Đông*, Cà Mau. 2013.

Một số biện pháp sử dụng...

(Tiếp theo trang 44)

động các sự kiện, hiện tượng, nhân vật LS tiêu biểu của dân tộc... Lễ hội đã bảo lưu những giá trị truyền thống một cách sâu sắc, là phương tiện trực quan đặc biệt trong quá trình DH. Trên cơ sở sử dụng tài liệu về những lễ hội tiêu biểu đã hình thành biểu tượng LS cho HS, GV cần nắm vững những yêu cầu, nguyên tắc khi sử dụng các loại hình di sản văn hóa phi vật thể đặc sắc này để góp phần nâng cao chất lượng DH môn LS ở trường trung học phổ thông. □

(1) Phan Đăng Nhật. **Lễ hội cổ truyền**. NXB *Khoa học Xã hội*, H. 1992

(2) Phan Ngọc Liên (chủ biên). **Phương pháp dạy học lịch sử** (tập 1). NXB *Đại học Sư phạm*, H. 2012.

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Trọng Báu. **Phong tục, tập quán và lễ hội của người Việt**. NXB *Văn hóa thông tin*, H. 2012.
2. Bộ GD-ĐT - Bộ Văn hóa thể thao và Du lịch. **Tài liệu tập huấn “Sử dụng di sản trong dạy học ở trường phổ thông”**. Hà Nội, 2013
3. Phan Ngọc Liên (chủ biên). **Phương pháp dạy học lịch sử**. NXB *Đại học Sư phạm*, H. 2009.
4. Hoàng Lương. **Lễ hội truyền thống của các dân tộc Việt Nam khu vực phía Bắc**. NXB *Đại học Quốc gia Hà Nội*, 2002.